



Việt

Hướng Dẫn Sử Dụng

FB164 (FB164-A0P, FBS164V)



Là đối tác của
ENERGY STAR®, LG đã xác
định là sản phẩm hoặc kiểu sản
phẩm này đáp ứng các nguyên
tắc của **ENERGY STAR®** về
hiệu suất năng lượng.

ENERGY STAR® là thương hiệu đã đăng ký
ở Hoa Kỳ.



iPod là thương hiệu của Công ty Apple, đăng ký tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.

P/NO : MFL62755735

Các thận trọng an toàn



THẬN TRỌNG : ĐỂ GIẢM RỦI RO BỊ ĐIỆN GIẬT, KHÔNG THẢO NÁP (NAY PHÍA SAU) BÊN TRONG KHÔNG CÓ BỘ PHẬN NGƯỜI DÙNG CÓ THỂ BẢO DƯỠNG CHUYÊN VIỆC BẢO DƯỠNG CHO NHÂN VIÊN BẢO DƯỠNG CÓ CHUYÊN MÔN.

 Dấu tia chớp với biểu tượng hình đầu mũi tên nằm trong tam giác đều có mục đích để cảnh báo người dùng về sự hiện diện của điện áp nguy hiểm không được cách ly nằm bên trong vỏ của sản phẩm và có thể đủ độ mạnh để tạo ra rủi ro về điện giật cho con người.

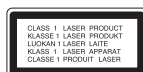
 Dấu chấm than nằm trong tam giác đều là để cảnh báo người dùng về sự hiện diện của các chỉ dẫn vận hành và bảo trì (bảo dưỡng) trong tập tài liệu đi kèm với sản phẩm này.

CẢNH BÁO : ĐỂ NGĂN NGỪA NGUY CƠ HỎA HOẠN HOẶC ĐIỆN GIẬT, KHÔNG ĐỂ SẢN PHẨM DƯỚI MƯA HOẶC NƠI ẨM ƯỚT.

CẢNH BÁO : Không lắp đặt thiết bị ở nơi bị hạn chế như kệ sách hay những vật tương tự.

THẬN TRỌNG : Sản phẩm này sử dụng hệ thống laser.

Để bảo đảm sử dụng sản phẩm hợp lý, vui lòng đọc kỹ tài liệu hướng dẫn sử dụng này và lưu giữ cho những lần tham khảo sau. Nếu sản phẩm cần được bảo hành, hãy liên hệ với trung tâm dịch vụ được ủy nhiệm. Việc sử dụng những nút điều khiển, điều chỉnh hoặc vận hành khác không thuộc các trường hợp được nêu trong tài liệu này có thể dẫn đến tiếp xúc với bức xạ nguy hiểm. Để ngăn ngừa tiếp xúc trực tiếp với tia laser, đừng thử mở lớp vỏ bảo vệ. Bức xạ laser có thể nhìn thấy được khi mở. TUYỆT ĐỐI KHÔNG NHÌN VÀO CHÙM TIA.



THẬN TRỌNG : Không để máy bị dính nước (nhấn chìm hoặc bắn nước vào) và không để vật nào có chứa chất lỏng như lọ hoa lên trên máy.

THẬN TRỌNG liên quan đến Dây nguồn

Hầu hết các thiết bị đòi hỏi được đặt vào một mạch điện được thiết kế riêng biệt;

Đó là một mạch điện ổ cắm điện đơn để cấp nguồn chỉ cho một thiết bị đó và không kết nối thêm nhánh hoặc với ổ cắm khác. Để chắc chắn hãy kiểm tra trang nói về thông số kỹ thuật trong tài liệu hướng dẫn này.

Không để ổ cắm tường bị quá tải. Ổ cắm tường bị quá tải, bị lỏng hoặc hư hỏng, dây bị giãn, dây nguồn bị sờn, hay lớp cách ly bị hỏng hay nứt sẽ gây ra nguy hiểm. Tất cả những hỏng hóc này đều có thể gây ra hỏa hoạn hoặc điện giật. Kiểm tra định kỳ dây điện của thiết bị, nếu thấy xuất hiện hỏng hóc hoặc bị biến dạng, hãy rút phích cắm, ngừng sử dụng thiết bị và gọi trung tâm bảo dưỡng được ủy quyền thay dây có thông số kỹ thuật tương đương.

Bảo quản dây nguồn tránh xa các tác nhân vật lý hay hóa học gây nguy hại như xoắn, bị thất nút, bị kẹp, kẹt trong cửa hoặc bị dẫm đạp. Luôn chú ý đến phích cắm, ổ cắm tường, và nơi dây có thiết bị này.

Đề ngắt nguồn ra khỏi điện lưới, rút phích cắm dây điện lưới. Khi lắp đặt sản phẩm, hãy bảo đảm đặt ở vị trí để có thể dễ dàng thao tác với phích cắm.

Thiết bị này được trang bị pin hoặc bộ ắc quy lưu động.

Cách an toàn để tháo pin hoặc bộ pin ra khỏi thiết bị:

Tháo pin hoặc bộ pin cũ, thực hiện các bước theo thứ tự ngược so với khi lắp. Để tránh làm ô nhiễm môi trường và gây ra nguy hiểm có thể có đối với sức khỏe con người và động vật, phải đặt pin cũ hoặc bộ pin vào thùng chứa thích hợp tại các điểm thu gom dành riêng. Không được vứt bỏ pin hoặc bộ pin chung với rác thải khác. Bạn nên sử dụng pin và bộ ắc quy trong các hệ thống hoàn trả miễn phí của địa phương. Pin không nên vứt bỏ vào nguồn nhiệt vượt quá mức như ánh nắng mặt trời, lửa hoặc tương tự.

Chào mừng đến với HỆ THỐNG DVD MICRO Hi-Fi Mới của bạn

Nội dung

Thiết lập	4
Bộ chính	5
Bộ điều khiển từ xa	6
OSD Thiết lập ngôn ngữ ban đầu - Tùy chọn	7
Thiết lập ban đầu mã vùng - Tùy chọn	7
Điều chỉnh cài đặt chung	8-9
Đặt Đồng Hồ	10
Thiết lập EZ âm thanh TV	10
Hiển thị thông tin về đĩa	11
Mở đĩa hay tập tin	11-13
Nghe đài phát thanh	14
Nghe nhạc từ Đầu đọc lưu động của bạn	15
Sử dụng thiết bị USB	15
Ghi vào USB	16
Mở iPod	17
Mã ngôn ngữ	18
Mã vùng	18
Xử lý sự cố	19
Các loại đĩa có thể mở được	20
Đặc điểm kỹ thuật	21

Thận trọng trong việc dùng các nút chạm

- Dùng các nút chạm bằng tay sạch và khô.
 - Trong môi trường ẩm, chùi sạch bất cứ hơi ẩm nào trên các nút chạm trước khi dùng.
- Không nhấn mạnh các nút chạm để làm cho nó hoạt động.
 - Nếu bạn dùng sức quá mạnh, nó có thể làm hỏng cảm biến các nút chạm.
- Chạm nút bạn muốn làm việc để vận hành chức năng đúng.
- Cần thận không có bất cứ vật dẫn điện nào như vật kim loại trên các nút chạm. Nó có thể dẫn đến trục trặc.

Thiết lập

Nối thiết bị của bạn với TV và anten.

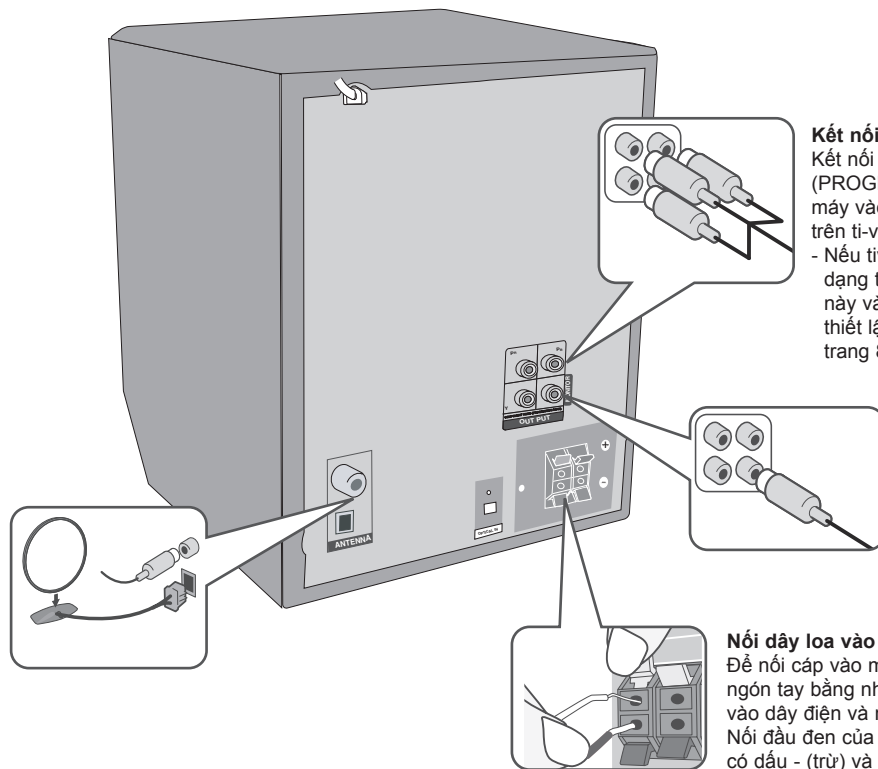
- Nối các jack cắm trên máy và tivi của bạn (máy thu DVD hay thiết bị kỹ thuật số...) dùng cáp này.**
Kiểm tra các jack tivi của bạn, và chọn kết nối **A**, **B**. Chất lượng hình ảnh cải thiện theo thứ tự từ **A** đến **B**.

Nối ăng ten FM

Việc thu sóng sẽ tốt nhất khi hai đầu chũm của ăng ten ở một đường thẳng và nằm ngang.

Đặt khít ăng ten khung AM vào giá đỡ

Nối ăng ten khung AM vào đầu máy.



Kết nối video thành phần (B)

Kết nối jack COMPONENT VIDEO (PROGRESSIVE SCAN) OUTPUT trên máy vào jack cắm đầu vào tương ứng trên ti-vi của bạn dùng cáp Y Pb Pr.
- Nếu tivi của bạn nhận các tín hiệu định dạng tiến tiến, bạn phải dùng kết nối này và đặt [Progressive Scan] trong thiết lập [Display] thành [On] (Xem trang 8)

Kết nối đầu ra video (A)

Kết nối jack VIDEO OUTPUT (MONITOR) trên máy vào các jack cắm đầu vào tương ứng trên ti-vi của bạn dùng cáp Video.

Nối dây loa vào đầu đọc

Để nối cáp vào máy, hãy nhấn mỗi miếng đệm ngón tay bằng nhựa để mở đầu cuối kết nối. Đưa vào dây điện và nhả miếng đệm ngón tay. Nối đầu đen của từng dây điện vào các đầu cực có dấu - (trừ) và đầu kia vào các đầu cực có dấu + (cộng).

Bộ chính

Các nút điều khiển ở trên

FUNC.

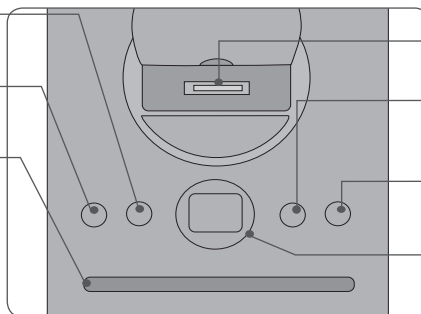
(Chức năng) Chọn chức năng.

⏻/I (Nguồn)

Bật và tắt thiết bị.

Bộ nạp khe CD

- Đứng dùng sức đẩy đĩa vào khe CD.
- Không kéo hoặc đẩy đĩa trong khi đĩa đang nhả ra.
- Nhấn lại ▲ để đưa đĩa vào lại sau khi nhả đĩa ra.
- Đưa đĩa vào khe CD sao cho mặt có nhãn hướng về phía trước của thiết bị.



Giá đỡ iPod

USB REC.
Ghi vào USB.

Nhả và đưa CD vào từ bộ nạp khe.

Cổng USB

Các nút điều khiển ở trước

EQ/ DEMO

Bạn có thể chọn chất lượng âm thanh cố định.

Nhấn **DEMO** ở trạng thái tắt nguồn để biểu diễn chức năng này trên cửa sổ hiển thị.

CLOCK

(Xem phần “Đặt Đồng Hồ”)

TIMER

(Xem phần “Sử dụng đầu đọc của bạn làm đồng hồ báo thức”)

SET

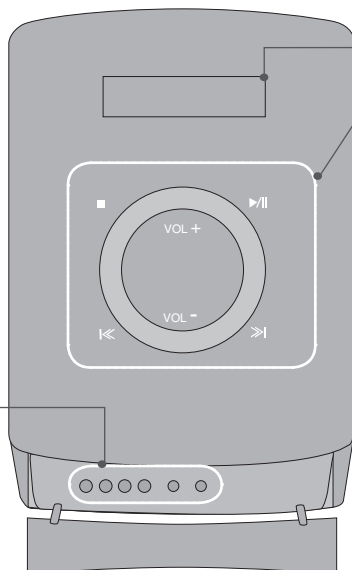
Xác nhận các thiết lập.

PORTABLE IN

Để nối một thiết bị lưu động và nghe âm thanh của nó qua loa của hệ thống này.

PHONES

Giắc cắm tai nghe



Cửa sổ hiển thị

■ STOP

Dừng

◀◀ / >>▶

Quét/ Dò Đài/ Tìm Kiếm

▶/||

Phát/ Tạm Dừng

VOL +/-

Điều chỉnh âm lượng

Bộ điều khiển từ

RETURN (↶) : Di chuyển về trước trong trình đơn hoặc thoát khỏi trình đơn cài đặt.

REC (●) : Ghi trực tiếp USB.

STOP (■) : Dừng việc phát hay hay ghi.

PLAY (▶), **MO./ST.** : Bắt đầu phát lại. Chọn Mono/ Stereo.

PAUSE/STEP (||) : Tạm ngưng phát lại.

SKIP (◀◀/▶▶) : Chuyển sang chủ đề/ ca khúc/ tệp trước hoặc tiếp theo.

SCAN (◀◀/▶▶) : Tìm kiếm về phía sau hay về trước.

Các nút điều khiển ti-vi : Điều khiển tivi. (Chỉ tivi LG)

Điều khiển tivi.

Bạn cũng có thể điều khiển mức âm thanh, nguồn vào, và chuyển nguồn của tivi LG. Giữ **POWER** (TV) và nhấn nút **PR/CH** (+/-) nhiều lần cho đến khi tivi mở hoặc tắt.

PROG./MEMO. : Truy cập hay rời khỏi menu Chương trình.

CLEAR : Xóa bỏ mã số rảnh trên Danh sách Chương trình.

Đặt pin vào trong bộ điều khiển từ xa

Đảm bảo là cực + (dương) và - (âm) trên pin được khớp với các cực trên bộ điều khiển từ xa.



FUNCTION : Chọn chức năng và nguồn vào.

SLEEP : Bạn có thể chọn thời gian trễ từ 10 đến 180 phút, sau khi tắt đầu đọc. Để kiểm tra thời gian còn lại, nhấn **SLEEP** (CHỜ). (Dimmer : Làm mờ đèn LED (diốt phát sáng) của bảng mặt trước bằng một nửa trạng thái bật nguồn.)

⏻ **POWER** : Tắt hoặc mở máy.

⏮ **OPEN/CLOSE** : Mở và đóng ngăn đĩa.

TITLE : Nếu tên DVD hiện tại có menu, menu tên sẽ xuất hiện trên màn hình. Nếu không, menu của đĩa có thể hiện ra.

DISPLAY : Truy cập hiển thị trên màn hình.

MENU : Truy cập menu trên đĩa DVD.

SETUP : Truy cập hay rời khỏi menu thiết lập.

PRESET (Λ V) : Chọn chương trình đài phát thanh.

TUN. (-/+): Dòng kênh đài phát thanh mong muốn.

Λ V < > (trên/ dưới/ trái/ phải): Được dùng để điều hướng các hiển thị trên màn hình.

ENTER : Xác nhận việc lựa chọn menu.

TV→SPK : Để chọn trực tiếp AUX OPT (THIẾT BỊ PHỤ).

MUTE : Tắt âm thanh.

VOL (Volume) (+/-) : Điều chỉnh âm lượng loa.

EQ/ LG EQ (Equalizer effect) : Bạn có thể chọn ấn tượng âm thanh.

REPEAT/RANDOM : Để chọn chế độ chơi. (LẶP LẠI, NGẪU NHIÊN)

SUBTITLE : Trong khi phát lại, bạn có thể chọn một ngôn ngữ phụ đề mong muốn.

Các nút số 0-9 : Chọn các tùy chọn đánh số trong menu.

OSD Thiết lập ngôn ngữ ban đầu-Tùy chọn

khi sử dụng thiết bị này lần đầu, trình đơn thiết lập ngôn ngữ ban đầu sẽ xuất hiện trên màn hình TV. Bạn phải hoàn thành việc chọn ngôn ngữ ban đầu trước khi dùng máy.

	TRÊN BỘ ĐIỀU KHIỂN
1 Bật nguồn Danh sách ngôn ngữ xuất hiện.	POWER
2 Chọn ngôn ngữ	< > ^ v
3 Nhấn	ENTER
4 Để xác nhận nhấn	ENTER

Thiết lập ban đầu mã vùng-Tùy chọn

Khi bạn dùng máy này lần đầu tiên, bạn phải đặt Mã vùng như được trình bày dưới đây.

	TRÊN BỘ ĐIỀU KHIỂN
1 Hiện thị menu cài đặt	SETUP
2 Đặt menu LOCK ở mức đầu tiên	^ v
3 Chuyển tới mức thứ hai Mã vùng đã kích hoạt xuất hiện ở mức thứ hai.	>
4 Chuyển tới mức thứ ba	>
5 Nhập mật khẩu mới	Chữ số (0-9) và nút ENTER
6 Kiểm tra lại mật khẩu mới đã nhập.	Chữ số (0-9) và nút ENTER
7 Chọn mã cho vùng địa lý Sau khi chọn, Xếp hạng và Mật khẩu sẽ được kích hoạt.	^ v < >
8 Để xác nhận những gì bạn nhập Đảm bảo hoàn thành việc đặt Mã Khu Vực.	ENTER

Điều chỉnh cài đặt chung

	TRÊN BỘ ĐIỀU KHIỂN
1 Hiện thị menu cài đặt	SETUP
2 Chọn một lựa chọn mong muốn ở mức đầu tiên	^ V
3 Chuyển tới mức thứ hai	>
4 Chọn một lựa chọn mong muốn ở mức thứ hai	^ V
5 Rời tới mức ba	>
6 Thay đổi thiết lập	^ V, ENTER

Điều chỉnh cài đặt chung - bạn có thể làm nhiều hơn

Điều chỉnh cài đặt ngôn ngữ

OSD (Menu Language) – Lựa chọn ngôn ngữ cho menu Cài đặt và hiển thị trên màn hình.

Disc Audio/ Disc Subtitle/ Disc Menu – Chọn một ngôn ngữ cho Âm thanh đĩa/ Phụ đề đĩa/ Menu đĩa.

[Original] : Hãy xem ngôn ngữ gốc mà đĩa được thu.

[Other] : Để chọn ngôn ngữ khác, nhấn các nút số sau đó **ENTER** để nhập số có 4 chữ số tương ứng theo danh sách mã ngôn ngữ ở chương tham chiếu (xem trang 18). Nếu bạn làm sai trước khi nhấn **ENTER**, nhấn **CLEAR**.

[Off] (cho đĩa phụ đề) : Tắt phụ đề.

Điều chỉnh cài đặt màn hình

TV Aspect – Chọn tỉ lệ cạnh màn hình nào để dùng dựa trên hình dạng của màn hình ti-vi của bạn.

[4:3] Chọn khi nối với ti-vi chuẩn 4 : 3.

[16:9] Chọn khi nối với ti-vi màn hình rộng 16 : 9.

Display Mode – Nếu bạn đã chọn 4 : 3, bạn sẽ cần xác định cách bạn muốn các chương trình và phim màn hình rộng được hiển thị trên màn hình ti-vi.

[Letterbox] Điều này hiển thị ảnh màn hình rộng với các dải màu đen ở trên và dưới của màn hình.

[Panscan] Điều này làm đầy toàn bộ màn hình 4 : 3, xén hình khi cần thiết.

Progressive Scan (Đối với các kết nối video thành phần) – Chọn xem các giắc cắm COMPONENT/PROGRESSIVE SCAN OUTPUT có đưa ra tín hiệu tĩnh tiến hay không. Nếu tivi của bạn nhận các tín hiệu định dạng tĩnh tiến, bạn sẽ thường thức sự tái tạo màu chính xác và hình ảnh chất lượng cao bằng cách chọn [On]. Nếu TV của bạn không chấp nhận tín hiệu định dạng tiếp diễn, hãy chọn [Off].

Nếu bạn đặt Quét tĩnh tiến thành [On] bị lỗi, bạn phải khởi động lại máy. Đầu tiên, lấy đĩa ra khỏi máy. Sau đó nhấn và giữ STOP trong 5 giây. Tín hiệu ra video sẽ được khôi phục lại thành thiết lập chuẩn, và hình ảnh sẽ nhìn thấy được trên tivi của bạn.



Điều chỉnh cài đặt âm thanh

DRC (Dynamic Range Control) – Tạo âm thanh rõ ràng khi âm lượng được vận xuống (chỉ Dolby Digital). Đặt thành [On] cho hiệu ứng này.

Vocal – Chọn [On] để trộn các kênh karaoke vào trong stereo bình thường. Chức năng này chỉ có hiệu lực cho các DVD karaoke đa kênh.

Điều chỉnh cài đặt khóa

Để truy nhập các tùy chọn khóa, bạn phải nhập mật khẩu có 4 chữ số. Nếu vẫn chưa tạo mật khẩu, bạn sẽ được yêu cầu làm như vậy.

1 Nhập mật khẩu có 4 chữ số sau đó nhấn **ENTER**.

2 Nhập lại sau đó nhấn **ENTER** để xác thực. Nếu bạn làm sai trong khi nhập số, hãy nhấn **CLEAR** sau đó sửa lại.

Area Code – Chọn một mã cho vùng địa lý như mức phân hạng phát lại. Điều này xác định các tiêu chuẩn nào của vùng được dùng để phân hạng DVD được khóa phụ huynh điều khiển. Xem Mã vùng ở trang 18.

Rating – Chọn một mức đánh giá. Mức đánh giá càng cao, điểm đánh giá càng chặt chẽ. Chọn [Unlock] để tắt chức năng đánh giá.

Password – Đặt hay thay đổi mật khẩu cho các thiết lập khóa.

[New] Nhập mật khẩu có 4 chữ số mới dùng các nút số sau đó nhấn **ENTER**. Nhập lại mật khẩu để xác nhận.

[Change] Nhập mật khẩu mới hai lần sau khi nhập mật khẩu hiện tại.

Nếu bạn quên mật khẩu của mình, bạn có thể đặt lại.

1 lấy đĩa trong máy ra.

2 Nhấn **SETUP** để hiển thị menu Setup. Nhập vào '210499' và nhấn **ENTER**. Mật khẩu bây giờ đã được xóa.

Điều chỉnh cài đặt khác

DivX(R) Registration – Chúng tôi cung cấp mã đăng ký DivX® VOD (Video theo yêu cầu) cho phép thuê hoặc mua video dùng dịch vụ DivX® VOD.

Để có thêm thông tin, hãy vào www.divx.com/vod.

Nhấn **ENTER** và bạn có thể xem mã đăng ký của thiết bị.

Thường thức trường âm thanh đã được lập trình trước

Hệ thống này có nhiều trường âm thanh vòm được thiết lập trước. Bạn có thể chọn chế độ âm thanh mình muốn bằng cách sử dụng **EQ/ LG EQ**. Các mục được hiển thị cho Bộ cân chỉnh có thể khác nhau tùy thuộc vào nguồn và hiệu ứng âm thanh.

NATURAL

Bộ cân chỉnh Local Specialization

AUTO EQ

POP CLASSIC JAZZ ROCK MP3 OPT

XDSS ON VIRTUAL NORMAL

Bạn có thể thường thức âm thanh tự nhiên và dễ chịu.

Hiệu ứng âm thanh tối ưu theo khu vực. (DANGDUT/ ARABIC/ PERSIAN/INDIA/ REGUETON/ MERENGUE/ SAMBA/ SALSA)

Đặt bộ cân bằng âm thanh ở chế độ giống nhất với thể loại có trong các tập tin bài hát có đuôi MP3 ID3.

Chương trình này tạo ra một nền âm thanh sống động, mang lại cho bạn cảm giác như bạn đang tham dự một buổi hòa nhạc rock, pop, jazz hoặc classic vậy.

Chức năng này được tối ưu hóa cho tệp MP3/WMA có thể nén. Nó nâng cao chất lượng âm thanh trầm.

Nâng cao hiệu ứng âm thanh vòm, trầm và cao.

Bạn có thể thường thức âm thanh vòm giả lập.

Bạn có thể thường thức âm thanh mà không cần hiệu ứng của bộ cân chỉnh.



Đặt Đồng Hồ

	Trên máy
1 Bật nguồn	
2 Nhấn trong ít nhất 2 giây	CLOCK
3 Chọn hoặc AM 12:00 (để hiển thị AM và PM) hoặc 0:00 (để hiển thị 24 giờ)	I<< / >>I
4 Xác nhận lựa chọn của bạn	SET
5 Chọn giờ	I<< / >>I
6 Nhấn	SET
7 Chọn phút	I<< / >>I
8 Nhấn	SET

Sử dụng đầu đọc của bạn làm đồng hồ báo thức

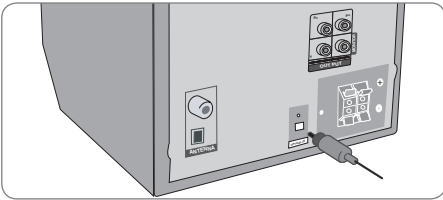
- 1 Bật nguồn.
- 2 Nhấn **TIMER**. Từng chức năng sẽ nhấp nháy.
- 3 Nhấn **SET** khi chức năng bạn muốn kích hoạt đang hiển thị.
- 4 ON TIME" (THỜI GIAN MỞ) sẽ xuất hiện. Đây là nơi bạn đặt thời gian bạn muốn đồng hồ báo thức bắt đầu hoạt động.
Sử dụng **I<< / >>I** để thay đổi giờ và phút và **SET** để lưu.
- 5 "OFF TIME" (THỜI GIAN TẮT) sẽ hiển thị. Đây là nơi bạn đặt thời gian bạn muốn đồng hồ báo thức dừng hoạt động.
- 6 Sử dụng **I<< / >>I** để thay đổi giờ và phút và nhấn **SET** để lưu.
- 7 Bạn sẽ thấy âm lượng (VOL) bạn muốn kích hoạt. Sử dụng **I<< / >>I** để thay đổi âm lượng và **SET** để lưu. Biểu tượng đồng hồ "🕒" cho biết đã đặt đồng hồ báo thức.
- 8 Nhấn nút **TIMER** 2 lần. Bạn có thể kiểm tra trạng thái cài đặt.

Chú ý

- Nếu bạn đặt thời gian cho đồng hồ, bạn có thể kiểm tra thời gian bằng cách nhấn **CLOCK** ngay cả khi đã tắt đầu đọc.
- Nếu bạn đặt thời gian cho đồng hồ và chuông báo thức, bạn có thể kiểm tra biểu tượng báo thức 🕒 bằng cách nhấn **CLOCK** ngay cả khi đã tắt đầu đọc.

Thiết lập EZ âm thanh TV

Bạn có thể thưởng thức âm thanh phát ra từ TV, DVD và Thiết Bị Kỹ Thuật Số. Ngay cả khi ở chế độ tắt nguồn, nếu bạn nhấn **TV→SPK**, thì nguồn sẽ bật và tự động chuyển sang chế độ AUX OPT (THIẾT BỊ PHỤ).

	TRÊN BỘ ĐIỀU KHIỂN
1 Nối giắc cắm OPTICAL IN với giắc cắm trên đầu ra quang của TV (hoặc Thiết Bị Kỹ Thuật Số, v.v.) của bạn.	
	
2 Chọn AUX OPT Để chọn trực tiếp AUX OPT.	TV→SPK
3 Hãy thưởng thức âm thanh	
4 Để thoát ra khỏi AUX OPT	TV→SPK

Hiển thị thông tin về đĩa

	TRÊN BỘ ĐIỀU KHIỂN
1 Nhấn	DISPLAY
2 Chọn một hạng mục	^ V
3 Điều chỉnh các thiết lập menu Hiển thị	< >
4 Để quay lại thoát ra	↶ RETURN

Hiển thị thông tin đĩa – bạn có thể làm nhiều hơn

Có thể chọn một mục bằng cách nhấn U u và thay đổi hoặc chọn cài đặt bằng cách nhấn < >.

	1/23	Tựa đề (hay rãnh/ tệp) hiện tại / tổng số tựa đề (hay rãnh/ tệp)
	1/7	Số chương hiện thời/ tổng số các chương.
	0:03:24	Thời gian mở đĩa qua
	1 ENG	Ngôn ngữ hoặc kênh âm thanh đã được chọn
	0ff	Phụ đề đã chọn
	1/1	Góc đã chọn/ tổng số các góc
	NORMAL	Âm thanh/ Chế độ hiệu chỉnh đã chọn

Biểu tượng dùng trong tài liệu này

Tất cả các đĩa và tập tin được liệt kê dưới đây

tập tin MP3

DVD và DVD±R/ RW đã hoàn thành

tập tin WMA

tập tin DivX

Audio CD

Các tập tin JPEG

ALL

MP3

DVD

WMA

DivX

ACD

JPG

Mở đĩa hay tập tin

	Trên máy	TRÊN BỘ ĐIỀU KHIỂN
1 Đưa đĩa vào máy		
2 Chọn DVD/CD	FUNC.	FUNCTION
3 Điều chỉnh các thiết lập menu / hay chọn một tập tin từ menu		< > ^ V
4 Bắt đầu mở đĩa	▶/II	▶ PLAY
5 Để dừng việc mở đĩa	■	■ STOP

Mở đĩa hay tập tin – bạn có thể làm nhiều hơn

Đĩa hỗn hợp hay ổ đĩa Flash USB – DivX, MP3/ WMA và JPEG

Khi phát một đĩa hoặc Ổ Flash USB cùng lúc có các tập tin DivX, MP3/ WMA và JPEG, bạn có thể chọn trình đơn các tập tin bạn muốn phát bằng cách nhấn **MENU**.

Di chuyển tới trang trước/tiếp theo trên trình đơn danh sách tập tin **MP3** **WMA** **DivX** **ACD** **JPG**

Bấm và giữ ^ V để di chuyển tới trang trước hoặc tiếp theo.

Chạy DVD mà có một menu **DVD**

Bây giờ hầu hết DVD có các menu đầu tiên tải trước khi phim bắt đầu chạy.

1 Bạn có thể định hướng những trình đơn này bằng cách sử dụng ^ V < > để tô đậm một tùy chọn.

2 Nhấn **PLAY** để chọn.

Chuyển sang chủ đề/ ca khúc/ tệp trước hoặc tiếp theo

MP3 **WMA** **DVD** **DivX** **ACD**

Bấm **SKIP** (▶▶) để chuyển sang chủ đề/ ca khúc/ tệp tiếp theo.

Bấm **SKIP** (◀◀) để quay lại đoạn bắt đầu của chủ đề/ ca khúc/ tệp hiện tại.

Bấm **SKIP** (◀◀) hai lần để quay lại chủ đề/ ca khúc/ tệp trước.



Tạm dừng mở lại **ALL**

- 1 Nhấn **PAUSE/STEP (II)** để tạm ngưng phát lại.
- 2 Nhấn **PLAY (▶)** để tiếp tục phát lại.

Phát lại từng khung hình **DVD** **DivX**

Nhấn **PAUSE/STEP (II)** liên tục để mở phát lại từng khung ảnh.

Mở lặp lại hoặc ngẫu nhiên **MP3** **WMA** **DVD** **DivX** **ACD**

Nhấn nhiều lần **REPEAT/RANDOM**, và tựa đề, phần hay rãnh hiện tại sẽ được mở lại lặp lại hoặc ngẫu nhiên.

Để quay lại chế độ phát lại bình thường, nhấn nhiều lần **REPEAT/RANDOM**.

- Chế độ mở ngẫu nhiên : chỉ các tập tin nhạc.

Tua về trước nay tua ngược lại **MP3** **WMA** **DVD** **DivX** **ACD**

Nhấn **SCAN (◀◀ hay ▶▶)** để mở tua về trước hay tua quay lại trong khi phát lại. Bạn có thể thay đổi tốc độ phát lại khác nhau bằng cách nhấn **SCAN (◀◀ hay ▶▶)** nhiều lần. Nhấn **PLAY (▶)** để tiếp tục mở ở tốc độ bình thường.

Giảm tốc độ mở **DVD**

Trong khi phát lại được tạm ngưng, nhấn **SCAN (◀◀ hay ▶▶)** để làm chậm lại việc phát lại tua về trước hay ngược lại. Bạn có thể thay đổi tốc độ phát lại khác nhau bằng cách nhấn **SCAN (◀◀ hay ▶▶)** nhiều lần. Nhấn **PLAY (▶)** để tiếp tục mở ở tốc độ bình thường.

Mở lại nhanh hơn 1.5 lần **DVD**

Nhấn **PLAY (▶)** khi DVD đã chạy để xem và nghe DVD 1.5 lần nhanh hơn so với tốc độ phát lại bình thường. “▶ x1.5” sẽ xuất hiện trên màn hình. Nhấn lại **PLAY (▶)** để quay lại tốc độ phát lại bình thường.

Chọn ngôn ngữ phụ đề **DVD** **DivX**

Trong khi phát lại, nhấn **SUBTITLE** nhiều lần để chọn ngôn ngữ phụ đề mong muốn.

Thay đổi nhóm ký tự để hiển thị phụ đề DivX® chính xác - Tùy chọn **DivX**

- 1 Nếu phụ đề không hiển thị đúng trong khi phát lại, hãy nhấn và giữ **SUBTITLE** trong khoảng 3 giây để hiển thị trình đơn mã ngôn ngữ.
- 2 Nhấn **SUBTITLE** nhiều lần để đổi mã ngôn ngữ cho đến khi phụ đề được hiển thị chính xác.

Xem menu Tiêu đề **DVD**

Nhấn **TITLE** để hiển thị menu tựa đề của đĩa, nếu có sẵn.

Bắt đầu mở từ thời gian đã chọn **DVD** **DivX**

Các tìm kiếm cho điểm bắt đầu của mã thời gian đã nhập.

- 1 Bấm **DISPLAY** rồi chọn biểu tượng đồng hồ.

- 2 Nhập thời gian sau đó bấm **ENTER**.

Ví dụ: Để tìm cảnh lúc 1 giờ, 10 phút và 20 giây, nhập “11020” bằng cách sử dụng nút số và bấm **ENTER**. Nếu bạn nhập sai số, bấm **CLEAR** để nhập lại.

Nhớ cảnh cuối **DVD**

Máy này ghi nhớ cảnh cuối từ đĩa cuối cùng được xem. Cảnh cuối vẫn ở trong bộ nhớ thậm chí khi bỏ đĩa ra khỏi đầu máy hoặc tắt máy đi (chế độ Dữ phòng). Nếu bạn tải một đĩa có cảnh được ghi nhớ, cảnh đó sẽ được tự động gọi lại.

Tạo chương trình của riêng bạn **MP3** **WMA** **ACD**

Bạn có thể mở các nội dung của đĩa theo thứ tự bạn muốn bằng cách bố trí thứ tự của các bản nhạc trên đĩa. Chương trình sẽ được xóa khi lấy đĩa ra.

- 1 Chọn một bài hát mong muốn sau đó nhấn **PROG./MEMO**, hoặc chọn “▶” và sau đó nhấn **ENTER** để bổ sung nhạc vào danh sách chương trình.
- 2 Để bổ sung toàn bộ nhạc trong đĩa, hãy chọn “▶” và nhấn **ENTER**.

- 3 Chọn một bài hát trong danh sách chương trình sau đó nhấn **ENTER** để bắt đầu phát lại theo lập trình.

- 4 Để xóa một bài hát ra khỏi danh sách chương trình, hãy chọn bài hát bạn muốn xóa sau đó nhấn **CLEAR** hoặc chọn biểu tượng “▶” và sau đó nhấn **ENTER**.

Để xóa toàn bộ nhạc ra khỏi danh sách chương trình, hãy chọn “▶” và nhấn **ENTER**.

Hiển thị thông tin tệp (THE ID3) **MP3**

Bạn có thể tham khảo thông tin ID3 TAG chỉ của các tệp tin MP3 trong đĩa bằng cách nhấn **DISPLAY** nhiều lần.

Xem các tập tin ảnh như một trình chiếu slide **JPG**

- 1 Dùng **^ v < >** để tô nổi bất biểu tượng (▶) sau đó nhấn **ENTER** để bắt đầu trình chiếu slide.
- 2 Bạn có thể thay đổi tốc độ trình chiếu slide dùng **< >** khi biểu tượng (▶) được tô nổi bật.

Chuyển sang ảnh trước/ tiếp theo **JPG**

Nhấn **SKIP (I◀◀ hay ▶▶I)** hay **< >** xem ảnh trước/ tiếp theo.



Xoay ảnh **JPG**

Sử dụng $\wedge$ $\vee$ để xoay ảnh trên toàn màn hình ngược chiều kim đồng hồ hoặc theo chiều kim đồng hồ trong khi xem ảnh toàn màn hình.

Bảo vệ màn hình

Bảo vệ màn hình xuất hiện khi bạn để máy ở chế độ Dừng khoảng năm phút.

Lựa chọn hệ - Tùy chọn

Phải lựa chọn chế độ hệ phù hợp với hệ của ti-vi của bạn. Lấy đĩa ra nếu có sẵn trong máy, nhấn và giữ **PAUSE/STEP (II)** hơn 5 giây để có thể chọn một hệ (PAL, NTSC, AUTO).

Yêu cầu tập tin có thể phát

DivX

- Độ phân giải có sẵn : lên đến 800x600 (Rộng x Cao) điểm ảnh
- Tên tập tin của phụ đề DivX phải có chiều dài từ 45 ký tự trở xuống.
- Nếu có một mã không thể hiển thị trong tập tin DivX, nó có thể được hiển thị dưới dạng dấu “_” trên màn hình hiển thị.
- Nếu cấu trúc video và âm thanh của các tập tin đã ghi không được chèn, hoặc tín hiệu video hoặc âm thanh sẽ là tín hiệu xuất.
- Tập tin DivX có thể mở : “.avi”, “.mpg”, “.mpeg”, “.divx”
- Định dạng phụ đề có thể mở : SubRip (*.srt/ *.txt), SAMI (*.smi), SubStation Alpha (*.ssa/ *.txt), MicroDVD (*.sub/ *.txt), SubViewer 2.0 (*.sub/ *.txt)
- Định dạng mã hóa có thể mở được : “DIVX3.xx”, “DIVX4.xx”, “DIVX5.xx”, “MP4V3”, “3IVX”
- Định dạng âm thanh có thể mở được : “AC3”, “PCM”, “MP3”, “WMA”
- Đối với các Đĩa được định dạng trong hệ thống Live file, bạn không thể phát đĩa trên đầu đọc này.
- Nếu tên của một tập tin phim khác với tên của tập tin phụ đề, trong khi phát lại một tập tin DivX, phụ đề có thể không được hiển thị.
- Nếu bạn phát một tập tin DivX khác với thông số DivX, tập tin đó có thể không hoạt động bình thường.

MP3/ WMA

- Tần số lấy mẫu : nằm trong 32 đến 48 kHz (MP3/ WMA)
- Tốc độ truyền : nằm trong 32 đến 320 kbps (MP3), 40 đến 192 kbps (WMA)
- Các đuôi tập tin : “.mp3”/ “.wma”
- Định dạng tập tin CD-ROM: ISO9660 LEVEL 1 / JOLIET
- Chúng tôi đề nghị là bạn dùng Easy-CD Creator, để tạo hệ tập tin ISO 9660.
- Chúng không nên chứa các ký tự đặc biệt như / ? * : “ < > | ...
- Tổng số tập tin trên đĩa nên ít hơn 999.

Máy này đòi hỏi đĩa và các tập tin được ghi phải đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật nhất định để đạt được chất lượng phát lại tối ưu.

Các đĩa DVD ghi sẵn được tự động đặt thành các tiêu chuẩn này.

Có rất nhiều loại định dạng đĩa ghi khác nhau (bao gồm CD-R chứa các tập tin MP3 hoặc WMA) và những loại định dạng này đòi hỏi các điều kiện có sẵn (xem ở trên) để đảm bảo tương thích khi phát lại.

Khách hàng chú ý rằng phải được sự cho phép khi tải về các tập tin MP3/WMA và nhạc từ Internet.

Công ty chúng tôi không có quyền cung cấp sự cho phép như vậy. Sự cho phép phải được cung cấp từ chủ bản quyền.

JPG

- Bình thường: 5 120 x 3 840, Progressive jpeg: 2 043 x 1 536
- Điều kiện ghi: ISO9660 LEVEL 1/ JOLIET
- Số tập tin tối đa : Dưới 999.
- Một số đĩa có thể không hoạt động do định dạng ghi khác nhau hay tình trạng của đĩa.
- Các đuôi tập tin : “.jpg”

Nghe đài phát thanh

Đảm bảo rằng cả anten FM lẫn AM được kéo ra hết mức.

	Trên máy	TRÊN BỘ ĐIỀU KHIỂN
1 Chọn FM hoặc AM	FUNC.	FUNCTION
2 Chọn đài phát thanh	I<< / >>I	TUN.- / +
3 Để 'lưu' đài phát thanh Số cài đặt trước sẽ hiển thị trên cửa sổ hiển thị.		PROG./MEMO.
4 Chọn số đặt sẵn Có thể lưu lên tới 50 đài phát thanh.		PRESET ^ v
5 Để xác nhận nhấn		PROG./MEMO.

Nghe đài phát thanh - nhiều hơn bạn có thể

Dò kênh radio tự động

Nhấn và giữ **TUN.-/TUN.+** trong hơn một giây. Bộ chỉnh kênh sẽ quét tự động và dừng lại khi tìm thấy một đài phát thanh.

Xóa tất cả kênh đã được lưu

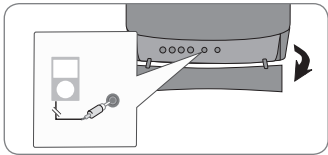
- 1 Nhấn và giữ **PROG./MEMO.** trong hai giây.
- "ERASE ALL" (XÓA TẤT CẢ) sẽ nhấp nháy trên màn hình hiển thị.
- 2 Nhấn **PROG./MEMO.** để xóa tất cả các đài phát thanh đã lưu.

Nâng cao hiệu quả thu FM

Bấm **PLAY (▶) (MO./ST.)** trên điều khiển từ xa. Tác vụ này sẽ thay đổi nút chỉnh từ stereo sang mono và thường xuyên nâng cao hiệu quả thu.

Nghệ nhạc từ Đầu đọc lưu động của bạn

Thiết bị có thể được sử dụng để phát nhạc từ nhiều loại đầu đọc lưu động.

	Trên máy	TRÊN BỘ ĐIỀU KHIỂN
1 Kết nối máy nghe nhạc cầm tay với đầu nối PORT. IN (PORTABLE IN) của thiết bị. 		
2 Bật nguồn.		 POWER
3 Chọn chức năng Bật đầu đọc lưu động và bắt đầu phát.	FUNC.	FUNCTION

Sử dụng thiết bị USB

Bạn có thể thưởng thức các tệp tin nhạc lưu trên một thiết bị USB bằng cách nối nó với cổng USB của thiết bị. Nếu bạn muốn mở chức năng khác, hãy xem phần Phát Nội Dung Đĩa hoặc mục tệp tin.

	Trên máy	TRÊN BỘ ĐIỀU KHIỂN
1 Mở nắp cổng USB.		
2 Kết nối thiết bị USB với cổng USB của đầu thu.		
3 Chọn chức năng	FUNC.	FUNCTION
4 Chọn tệp bạn muốn mở.		
5 Bắt đầu mở phương tiện của bạn.		 PLAY
6 Dừng, bấm		 STOP
7 Trước khi ngắt kết nối, bạn phải chuyển sang chức năng khác	FUNC.	FUNCTION

Thiết bị USB tương thích

- Máy nghe nhạc MP3 : Máy nghe nhạc MP3 kiểu USB.
- Ổ nhớ USB : Thiết bị hỗ trợ USB 2.0 hoặc USB 1.1.
- Chức năng USB của thiết bị này không hỗ trợ tất cả các thiết bị USB.

Yêu cầu thiết bị USB

Không hỗ trợ các thiết bị yêu cầu cài đặt chương trình bổ sung khi bạn đã kết nối nó với máy tính.

Hãy nhớ các thông tin sau

- Không rút thiết bị USB khi đang hoạt động.
- Đối với USB có dung lượng lớn, thời gian dò tìm có thể lâu hơn.
- Để tránh bị mất dữ liệu, hãy sao lưu tất cả dữ liệu.
- Nếu bạn sử dụng cáp mở rộng USB hoặc bộ cắm USB thì sẽ không thể nhận thiết bị USB.
- Việc sử dụng hệ thống tệp NTFS không được hỗ trợ. (Chỉ hỗ trợ hệ thống tệp FAT (16/ 32).)
- Thiết bị này không được hỗ trợ khi tổng số tệp từ 1000 trở lên.
- Các thiết bị được Khóa, Ổ cứng ngoài hoặc thiết bị ổ cứng USB không được hỗ trợ.
- Không thể kết nối cổng USB của đầu thu với PC.
- Không thể sử dụng thiết bị này làm thiết bị lưu trữ.

Ghi vào USB

	Trên máy	TRÊN BỘ ĐIỀU KHIỂN
1 Nối thiết bị USB với cổng USB của thiết bị.		
2 Chọn một chế độ bạn muốn ghi (ví dụ như CD/ TUNER/ ...) Đầu tiên phát một nguồn âm thanh Nếu bạn muốn ghi lại tệp tin nhạc mong muốn từ đĩa vào USB, hãy phát một tệp tin trước khi ghi.	FUNC.	FUNCTION
3 Bắt đầu ghi	USB REC.	● REC
4 Để dừng, nhấn	■	■ STOP

Ghi vào USB - nhiều hơn bạn có thể

Ghi tệp Âm nhạc trong nguồn đĩa vào USB

Ghi một ca khúc

Nếu việc ghi USB được bắt đầu trong khi phát lại CD, một rãnh/ tệp tin sẽ được ghi vào trong USB.

Ghi tất cả các ca khúc

Nếu bấm nút ghi vào lúc dừng CD, tất cả ca khúc/ tệp sẽ được ghi.

- Các tệp tin trong thư mục phụ không được ghi trong khi ghi mọi rãnh

- Nếu bạn muốn ghi mọi rãnh trong khi phát lại, nhấn nút dừng hai lần. kiểm tra ■ trên màn hình.

Ghi danh sách chương trình

USB sẽ ghi sau khi tạo chương trình của riêng bạn nếu bạn muốn ghi ca khúc bạn thích.(chỉ đối với Audio CD)

Khi bạn đang ghi, hãy nhớ các thông tin sau

- Bạn có thể kiểm tra tỉ lệ phần trăm ghi đối với việc ghi vào USB trên màn hình trong khi ghi (chỉ đối với Audio, MP3/ WMA CD).
- Trong khi ghi MP3/ WMA, sẽ không có âm thanh nào.
- Khi bạn dừng ghi trong khi mở lại, tệp đã được ghi vào thời điểm đó sẽ được lưu lại.(Chỉ đối với AUDIO CD)
- Không rút thiết bị USB khi đang ghi vào USB. Việc đó sẽ dẫn đến tệp tin không hoàn chỉnh được tạo ra và không thể xóa trên PC.
- Nếu chức năng ghi vào USB không hoạt động, những thông báo như "NO USB", "ERROR", "USB FULL" hoặc "NO REC" sẽ xuất hiện trên cửa sổ hiển thị.
- Thiết bị đầu đọc nhiều thẻ hay ổ cứng ngoài không thể dùng được để ghi USB.
- Một tệp tin được ghi trong 2 giờ khi bạn ghi trong thời gian dài.
- Khi bạn dừng việc ghi trong khi phát lại, tệp tin sẽ không được lưu.
- Không thể ghi vào USB từ các đĩa CD-G.
- Bạn không thể ghi lại hơn 999 tệp tin.
- Số tệp tin sẽ tự động được lưu lại.
- Nó sẽ được lưu lại như sau.

AUDIO CD	MP3/ WMA	Các nguồn khác
 CD_REC TRK-001 TRK-002 :	 FILE_REC 001_ ABC(File name) 002_ DEF(File name) :	 EXT_REC AUD-001 AUD-002 :

Việc tạo các bản sao không được cho phép của tài liệu được bảo vệ sao chép, bao gồm các chương trình máy tính, các tệp tin, các bản phát thanh và ghi âm, có thể là việc vi phạm bản quyền và bị truy tố tội hình sự. Trang bị này không nên được dùng có các mục đích như vậy.

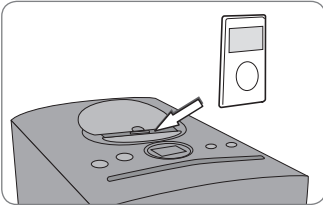
Hãy có trách nhiệm
Hãy tôn trọng bản quyền

Mở iPod

Để biết chi tiết hãy tham khảo hướng dẫn về iPod.

Chế độ iPod: Bạn có thể thao tác trên iPod của mình bằng cách sử dụng thiết bị điều khiển từ xa được bán kèm và trực tiếp điều khiển iPod của bạn.

Chế độ OSD iPod: Bạn có thể thao tác trên iPod của mình bằng cách điều khiển trình đơn OSD trên màn hình TV bằng thiết bị điều khiển từ xa bán kèm. Các nút điều khiển trên iPod của bạn không hoạt động khi ở chế độ OSD iPod.

	Trên máy	TRÊN BỘ ĐIỀU KHIỂN
1 Mở nắp giá đỡ iPod. 		
2 Nối iPod của bạn với giá đỡ.		
3 Chọn iPod hoặc chức năng OSD iPod	FUNC.	FUNCTION
4 Chọn trình đơn Nếu bạn muốn di chuyển về trước trong trình đơn, hãy nhấn MENU .		^ V và nút ENTER
5 Chọn một tệp tin		^ V
6 Bắt đầu phát tệp tin	▶ / II	▶ PLAY
7 Để dừng phát tệp tin	■	■ STOP
8 Trước khi ngắt kết nối iPod, hãy chuyển sang chức năng khác bằng cách nhấn	FUNC.	FUNCTION
9 Tháo iPod		

Mở iPod - nhiều hơn bạn có thể

Tạm dừng phát lại

Nhấn **PAUSE/STEP (II)** hoặc **PLAY (▶)** để tạm dừng phát lại.

Nhấn **PAUSE/STEP (II)** hoặc **PLAY (▶)** để tiếp tục phát lại.

Bỏ qua đến tệp tin tiếp theo/trước đó

Nhấn **SKIP (▶▶)** để di chuyển đến tệp tin kế tiếp.

Nhấn **SKIP (◀◀)** để quay lại từ đầu tệp tin hiện tại.

Nhấn nhanh **SKIP (◀◀)** hai lần để trở lại tệp tin trước đó.

Tua về trước nay tua ngược lại

Trong khi phát lại, nhấn và giữ **SCAN (◀◀ / ▶▶)** và sau đó thả ra ở điểm bạn muốn.

Phát lặp lại

Nhấn **REPEAT/RANDOM** nhiều lần để chọn một tệp tin cần lặp lại. Tệp tin hiện tại sẽ được phát lại lặp đi lặp lại. Để quay lại việc phát lại bình thường, nhấn **REPEAT/RANDOM** nhiều lần. (Đối với các tệp tin video, chức năng này không khả dụng.)

Thông báo từ iPod

“Vui lòng kiểm tra iPod.” - Nếu nguồn của iPod đủ hay iPod là thiết bị không kết nối hay không rõ. Khởi động lại iPod nếu iPod không hoạt động được bình thường. (Hãy tham khảo <http://www.apple.com/support/>)

“Kết nối Video Out (đường Composite) từ Dàn Âm Thanh tới TV và chuyển đổi đường TV input tương ứng.”, **“Vui lòng điều khiển iPod bằng màn hình của iPod.”** - Khi bạn nối máy và tivi vào COMPONENT VIDEO OUT, hãy nối máy và tivi vào VIDEO OUT.

iPod Tương thích

- Điều này làm việc với các kiểu iPod và có đầu nối cắt giảm.
- Tính tương thích với iPod của bạn có thể khác nhau tùy vào loại iPod.
- Tùy vào phiên bản phần mềm của iPod của bạn, có thể không điều khiển được iPod của bạn từ thiết bị. Chúng tôi khuyến nghị nên cài đặt phiên bản phần mềm mới nhất.

Khi bạn sử dụng iPod, hãy để ý những thứ sau đây

- Nhiều sóng có thể xảy ra tùy vào thiết bị iPod.
- Các tệp tin video chỉ được xuất ra khi bạn kết nối thiết bị với đầu VIDEO OUT.

Mã ngôn ngữ

Dùng danh sách này để nhập ngôn ngữ mong muốn cho những cài đặt ban đầu như sau : Âm thanh đĩa, Phụ đề đĩa, Menu đĩa.

[illegible]

Mã vùng

Chọn mã vùng từ danh sách này

[illegible]

Xử lý sự cố

SỰ CỐ	NGUYÊN NHÂN	SỬA CHỮA
Không có điện.	Dây điện nguồn không nối.	Cắm chặt dây nguồn chặt vào ổ cắm tường.
Không hình.	Tivi không được đặt để nhận tín hiệu DVD.	Chọn chế độ đầu vào video thích hợp trên TV để hình ảnh từ thiết bị xuất hiện trên màn hình TV.
	Cáp video không được nối chặt.	Nối cáp video cố định với cả TV lẫn thiết bị.
Chất lượng hình DVD kém.	Đĩa bị bẩn.	Làm sạch đĩa dùng vải mềm với các đường lau ra phía ngoài.
DVD/CD sẽ không chạy.	Không cho đĩa vào.	Đưa đĩa vào.
	Đã đưa vào đĩa không chạy được.	Đưa đĩa có thể mở (kiểm tra loại đĩa, hệ màu và mã khu vực).
	Đĩa bị đặt ngược.	Đặt đĩa theo phía bạn có thể nhìn thấy mặt in chữ.
	Menu đang mở trên màn hình.	Nhấn SETUP để đóng màn hình menu.
	Có khóa của cha mẹ để chống phát lại các đĩa DVD với sự phân hạng nào đó.	Nhập mật khẩu của bạn hay đổi mức phân hạng.
Âm thanh ồn ào nghe thấy trong khi đang mở DVD hay CD.	Đĩa bị bẩn.	Làm sạch đĩa dùng vải mềm với các đường lau ra phía ngoài.
	Thiết bị nằm quá gần TV, gây ra sóng phản hồi.	Di chuyển thiết bị và các thiết bị âm thanh ra xa TV của bạn hơn.
Các đài phát thanh không thể chỉnh kênh được một cách thích hợp.	Ăng ten được định vị hay nối kém.	Kiểm tra kết nối ăng ten và điều chỉnh vị trí của chúng.
	Độ mạnh tín hiệu của đài phát thanh quá yếu.	Gắn ăng ten ngoài nếu thấy cần thiết.
	Kho trạm đài nào được đặt trước hoặc các trạm đài đặt sẵn đã được xóa (khi dò kênh bằng cách quét các kênh đặt sẵn).	Dò đài bằng tay.
		Đặt sẵn một số đài phát thanh.
Bộ điều khiển từ xa không làm việc tốt/ không làm gì cả.	Thiết bị điều khiển từ xa ở quá xa thiết bị.	Trở bộ điều khiển trực tiếp vào máy.
	Điều khiển không được trở trực tiếp vào máy.	Sử dụng thiết bị điều khiển từ xa trong vòng 23 bộ (7m) tính từ thiết bị.
	Có chướng ngại vật giữa điều khiển từ xa và thiết bị.	Loại bỏ chướng ngại vật.
	Pin của thiết bị điều khiển từ xa đã hết.	Thay pin bằng pin mới.

Các loại đĩa có thể mở được

Loại	Biểu tượng
DVD-VIDEO : Đĩa như đĩa phim có thể mua hoặc thuê.	
DVD-R : Chỉ chế độ video và bản cuối	
DVD-RW : Chế độ video và chỉ định dạng DVD VR đã kết thúc và đã được kết thúc có thể mở được trên máy này.	
DVD+R : Chế độ video cũng chỉ hỗ trợ đĩa hai lớp	
DVD+RW : Chỉ chế độ video	
Audio CD : Các CD nhạc hay CD-R/CD-RW ở định dạng CD nhạc có thể mua được.	
Máy này mở DVD±R/ RW và CD-R/ RW có chứa các tựa đề âm thanh, tập tin DivX, MP3, WMA hoặc các tập tin JPEG. Một số DVD±RW/ DVD±R hay CD-RW/ CD-R không thể mở được trên máy này do chất lượng ghi hay điều kiện vật lý của đĩa, hay đặc tính của thiết bị ghi và phần mềm cấp quyền.	

“Dolby” và biểu tượng hai chữ D là các thương hiệu của Dolby Laboratories. Sản xuất theo sự cho phép của Dolby Laboratories.

Về việc hiển thị biểu tượng

“” có thể xuất hiện trên màn hình TV của bạn trong lúc xem và chỉ ra chức năng được giải thích trong tài liệu hướng dẫn này không có sẵn cho đĩa video DVD cụ thể đó.

Các mã khu vực

Máy này có mã khu vực được in lên phía sau của máy. Máy này chỉ có thể mở đĩa DVD được dán nhãn như là phía sau của máy hoặc “ALL”.

- Hầu hết các đĩa DVD có hình quả địa cầu với một hoặc nhiều con số có thể thấy rõ trên nắp. Con số này phải khớp với mã số khu vực của máy nếu không đĩa sẽ không mở được.
- Nếu bạn cố mở đĩa DVD có mã khu vực khác với đầu máy, thông báo “Check Regional Code” sẽ hiện lên màn hình ti-vi.

Bản quyền

Luật cấm sao chép, quảng bá, trình bày, phát qua cáp, mở ở nơi công cộng, hay cho thuê tài liệu đã cấp bản quyền mà không có sự cho phép. Sản phẩm này có chức năng bảo vệ sao chép được phát triển bởi Macrovision. Các tín hiệu bảo vệ bản quyền được ghi trên một số đĩa. Khi ghi và mở các hình ảnh của đĩa này nhiều ảnh sẽ xuất hiện. Sản phẩm này kết hợp với công nghệ bảo vệ bản quyền mà được bảo vệ bởi bằng sáng chế Hoa Kỳ và các quyền tài sản trí tuệ khác. Việc dùng công nghệ bảo vệ bản quyền này phải được Tập đoàn Macrovision cấp quyền, và có ư định dùng chỉ để gia đình và việc xem hạn chế khác trừ khi được Tập đoàn Macrovision cấp quyền khác đi. Cấm thiết kế ngược lại hay tháo rời.

NGƯỜI TIÊU DÙNG NÊN LƯU Ý LÀ KHÔNG PHẢI TẤT CẢ CÁC BỘ TI-VI ĐỘ PHÂN GIẢI CAO LÀ HOÀN TOÀN TƯƠNG THÍCH VỚI SẢN PHẨM NÀY VÀ CÓ THỂ GÂY RA CÁC THÀNH PHẦN LẠ HIỂN THỊ TRONG HÌNH ẢNH.. TRONG TRƯỜNG HỢP CÓ CÁC SỰ CỐ HÌNH ẢNH QUÉT TỊNH TIẾN 525 HAY 625, ĐỀ NGHỊ LÀ NGƯỜI DÙNG CHUYỂN QUA KẾT NỐI VỚI ĐẦU RA “ĐỘ RÕ NÉT CHUẨN”. NẾU CÓ BẤT CỨ THẮC MẮC NÀO VỀ SỰ TƯƠNG THÍCH CỦA BỘ TI-VI VỚI KIỂU 525p VÀ 625p NÀY, VUI LÒNG LIÊN HỆ TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CỦA CHÚNG TÔI.

Bạn phải đặt tùy chọn định dạng đĩa cho [Chữ] để làm cho đĩa tương thích với các đầu máy LG khi định dạng các đĩa có thể ghi lại. Khi đặt tùy chọn thành Hệ thống Tập tin Sống, bạn không thể sử dụng nó trên các đầu máy LG. (Hệ thống Tập tin Chữ/ Sống : Hệ thống định dạng đĩa cho Windows Vista)

Đặc điểm kỹ thuật

Thông số chung

Nguồn điện	Xem nhãn dán ở đáy của máy.
Tiêu thụ điện	Xem nhãn dán ở đáy của máy.
Trọng lượng tịnh	3.2 kg
Bộ nguồn bus (USB/iPod)	DC 5 V $\pm$ 500 mA
Kích thước bên ngoài (R x C x D)	175 x 269 x 290 mm
Nhiệt độ vận hành	5 °C đến 35 °C
Độ ẩm hoạt động	5 % đến 85 %
Nguồn ra	80 W + 80 W
T.H.D	0.5 %

Thiết bị dò đài

Phạm vi dò FM	87.5 đến 108.0 MHz hay 87.50 đến 108.00 MHz
Phạm vi dò AM	522 đến 1 620 kHz, 520 đến 1 720 kHz hay 522 - 1 710kHz

DVD/CD

Đáp ứng tần số	40 - 20 000 Hz
Tỉ lệ tín hiệu trên nhiễu	75 dB
Phạm vi động	75 dB

Độ phân giải có sẵn theo loại kết nối

[COMPONENT VIDEO OUT]	480p (hay 576p) và 480i (hay 576i)
[VIDEO OUT]	480i (hay 576i)

Đặc điểm kỹ thuật

Loa

Loại	FBS164V
Điện trở	Loa 4 đường 3 4 Ω
Điện vào định mức	80W
Điện vào tối đa	160W
Tổng kích thước (R x C x D)	132 x 320 x 300 mm
Tổng trọng lượng	4,5Kg

- “Made for iPod” có nghĩa là phụ kiện điện tử đã được thiết kế để nối riêng vào iPod và đã được nhà phát triển chứng nhận đáp ứng các tiêu chuẩn hiệu suất của Apple.
- Apple không chịu trách nhiệm cho việc vận hành thiết bị này hoặc sự tuân thủ với các tiêu chuẩn an toàn và quy định.

Thiết kế và các đặc điểm kỹ thuật có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.